

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

KHAMPHAT VONG VICHIT

**XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC VỤ ÁN LY HÔN
QUA THỰC TIỄN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Chuyên ngành: Luật dân sự
Mã số: 60 38 30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2012

**Công trình được hoàn thành tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS Đoàn Đức Lương

Phản biện 1:.....

Phản biện 2:.....

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 20....

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm thông tin – Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC

Trang bìa phụ

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục các ký hiệu, các chữ viết tắt

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu đề tài.....	3
3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	5
5. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu	5
6. Những đóng góp mới của luận văn.....	6
7. Kết cấu của luận văn.....	6

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC VỤ ÁN LY HÔN CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN	7
1.1. Khái niệm, đặc điểm xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn	7
1.1.1. Khái niệm xét xử sơ thẩm án ly hôn của Tòa án nhân dân.....	7
1.2. Các giai đoạn của xét xử sơ thẩm án ly hôn	13
1.2.1. Giai đoạn khởi kiện và thụ lý vụ án ly hôn.....	13
1.2.2. Giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn	19
1.2.3. Phiên tòa sơ thẩm vụ án ly hôn.....	28
1.3. Pháp luật của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn	33
Kết luận Chương 1	37

Chương 2: THỰC TRẠNG XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC VỤ	
 ÁN LY HÔN QUA THỰC TIỄN TỈNH THỪA	
 THIÊN HUẾ	39
2.1. Thực trạng xét xử các vụ án ly hôn	39
2.1.1. Khái quát tổ chức hoạt động của Tòa án nhân dân ở	
tỉnh Thừa Thiên Huế.....	39
2.1.2. Tình hình và những kết quả của xét xử các vụ án ly hôn	
của Tòa án nhân dân các cấp tại Thừa Thiên Huế từ năm	
2007 đến năm 2011	41
2.1.3. Các yếu tố tác động đến việc xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn.....	50
2.2. Thực trạng và nguyên nhân xét xử sơ thẩm các vụ án	
ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế từ năm 2007	
đến năm 2011	53
2.2.1. Thực trạng giai đoạn khởi kiện và thụ lý các vụ án ly hôn.....	53
2.2.2. Thực trạng giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm các vụ	
án ly hôn	60
2.2.3. Thực trạng phiên toà sơ thẩm vụ án ly hôn	68
2.2.4. Những nguyên nhân của hạn chế củ xét xử sơ thẩm vụ	
án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế.....	75
2.3. Đánh giá pháp luật và thực tiễn của Việt Nam (trên cơ	
 sở đối chiếu với pháp luật của Lào) và xét xử sơ thẩm	
 vụ án ly hôn	77
Kết luận Chương 2	78

Chương 3: NHỮNG GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM HIỆU QUẢ TRONG XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC VỤ ÁN LY HÔN QUA THỰC TIỄN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ HIỆN NAY.....	79
3.1. Đảm bảo hiệu quả trong xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn là yêu cầu cấp bách hiện nay	79
3.1.1. Xuất phát từ yêu cầu của cải cách tư pháp ở Việt Nam hiện nay	79
3.1.2. Xuất phát từ đòi hỏi khắc phục những hạn chế bất cập xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế.....	81
3.1.3. Xuất phát từ hội nhập quốc tế.....	82
3.1.4. Xuất phát từ đặc thù của các vụ án ly hôn.....	82
3.2. Những giải pháp bảo đảm hiệu quả xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay.....	83
3.2.1. Giải pháp chung.....	83
3.2.2. Những giải pháp cụ thể.....	90
Kết luận Chương 3	95
KẾT LUẬN	96
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	97

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Ly hôn là một vấn đề xã hội được quan tâm ở hầu hết các quốc gia trên thế giới, bởi lẽ hậu quả của ly hôn không chỉ ảnh hưởng đến đời sống của bên nam nữ mà còn ảnh hưởng đến các thành viên trong gia đình và xã hội. Trong bất kỳ xã hội nào, ly hôn cũng được quan tâm ở những mức độ khác nhau, bởi vì quan hệ hôn nhân gia đình là quan hệ chủ đạo trong xã hội, mà ly hôn là điều khó tránh khỏi khi quan hệ hôn nhân đã thực sự tan vỡ. Pháp luật của quốc gia đều quy định chấm dứt hôn nhân bằng ly hôn do Tòa án tiến hành theo những thủ tục tố tụng chặt chẽ. Trên cơ sở đó, hoạt động xét xử các vụ án ly hôn ở nước ta nói chung và Thừa Thiên Huế nói riêng trong những năm qua đã đạt được nhiều thành tựu. Bên cạnh những kết quả đạt được, việc áp dụng pháp luật cũng đã cho thấy nhiều quy định của pháp luật tuy mới được ban hành nhưng cũng đã bộc lộ nhiều bất cập, thiếu sót. Chính vì vậy, việc nghiên cứu tìm ra những giải pháp tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan để nâng cao hiệu quả xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn là rất cần thiết. Do đó chúng tôi đã chọn đề tài “Xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế” với mong muốn tìm ra những tiêu chí có cơ sở khoa học riêng là rất có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn trong giai đoạn hiện nay.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Ở nước Việt Nam vấn đề áp dụng pháp luật nói chung và xét xử vụ án ly hôn đã được giới khoa học pháp lý và đặc biệt là những người làm công tác xét xử của ngành Tòa án quan tâm. Nhiều công trình nghiên cứu vấn đề trên đây nhưng ở nhiều mức độ và khía cạnh khác nhau. Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách toàn diện và hệ thống về xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

- Mục đích nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu để làm rõ cơ sở lý luận xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn; đồng thời trên cơ sở phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành và thực trạng áp dụng pháp luật trong việc xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế thời gian qua. Từ đó, đề xuất các quan điểm và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn của Tòa án nhân dân ở tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay.

- Nhiệm vụ nghiên cứu

Nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn của TAND, có so sánh đối chiếu với pháp luật Lào;

Phân tích thực trạng xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời gian qua, đồng thời làm rõ các

nguyên nhân tồn tại;

Đề xuất những phương hướng, giải pháp đảm việc xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu việc xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn của Tòa án nhân dân cấp huyện và Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Phạm vi nghiên cứu

Với phạm vi là một luận văn thạc sỹ Luật học thuộc chuyên ngành Luật dân sự, luận văn tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn theo pháp luật Việt Nam của TAND ở tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thời gian nghiên cứu từ năm 2007 đến năm 2011

5. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

- Cơ sở phương pháp luận

Luận văn được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật, pháp chế XHCN.

- Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình thực hiện luận văn có một số phương pháp nghiên cứu khoa học chủ yếu đã được sử dụng như: Phương pháp phân tích, Phương pháp lịch sử, Phương pháp so sánh. Ngoài ra, việc

thực hiện luận văn còn sử dụng phương pháp thống kê, phương pháp chứng minh...

6. Những đóng góp mới của luận văn

- Đưa ra các khái niệm khoa học, phân tích các đặc điểm và vai trò của hoạt động xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Đánh giá thực trạng và thực tiễn xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn, đặc biệt là chỉ ra những vướng mắc bất cập trong quá trình xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay;

- Lý giải các yếu tố tác động làm ảnh hưởng đến việc xét xử sơ thẩm án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế, đề xuất được những giải pháp đảm bảo xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn trong thời gian tới.

7. Kết cấu của luận văn

Kết cấu của luận văn gồm mở đầu, nội dung (gồm 3 chương), kết luận của từng chương và kết luận chung, danh mục và tài liệu tham khảo.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC VỤ ÁN LY HÔN CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN

1.1. Khái niệm, đặc điểm xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn

1.1.1. Khái niệm xét xử sơ thẩm án ly hôn của TAND

1.1.2.1. Khái niệm ly hôn và vụ án ly hôn

Vụ án ly hôn là việc vợ chồng khởi kiện yêu cầu Tòa án chấm dứt quan hệ vợ chồng trước pháp luật, chia tài sản chung và giải quyết nuôi con.

1.1.2.2. Khái niệm xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn

Chúng ta có thể hiểu: “Xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn bao gồm những hành vi tố tụng của Tòa án, của VKS và các chủ thể tham gia tố tụng nhằm xác định các tình tiết có ý nghĩa đối với việc giải quyết vụ án, xác định quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ tranh chấp, áp dụng các quy phạm pháp luật tương ứng để ban hành bản án hay các quyết định giải quyết vụ án ly hôn có căn cứ, đúng pháp luật.”

1.1.2.3. Đặc điểm của xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn

Một là, xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn là hành vi của Tòa án, của VKS và các chủ thể tham gia tố tụng xác định những tình tiết có ý nghĩa của vụ án, lựa chọn những quy phạm pháp luật tương ứng để đưa ra những phán quyết có căn cứ.

Hai là, xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn chủ yếu do Tòa án tiến hành.

Ba là, việc xem xét, đánh giá và ra các phán quyết theo một trình tự, thủ tục tố tụng dân sự nghiêm ngặt.

Bốn là, việc áp dụng pháp luật phải mềm dẻo, linh hoạt vừa đảm bảo đúng pháp luật vừa đảm bảo lợi ích của các thành viên trong gia đình.

1.2. Các giai đoạn của xét xử sơ thẩm án ly hôn

1.2.1. Giai đoạn khởi kiện và thụ lý vụ án ly hôn

Khởi kiện vụ án ly hôn là việc vợ, chồng yêu cầu Tòa án có thẩm quyền xem xét chấm dứt quan hệ vợ chồng trước pháp luật, chia tài sản chung và giải quyết nuôi con. Quyền khởi kiện vụ án ly hôn là quyền tố tụng đầu tiên của chủ thể tham gia tố tụng dân sự với tư cách là nguyên đơn trong vụ kiện.

Đặc điểm của khởi kiện và thụ lý vụ án ly hôn:

Một là, quyền khởi kiện vụ án ly hôn. Chỉ có vợ hay chồng hoặc cả vợ và chồng mới có quyền khởi kiện yêu cầu ly hôn tại Tòa án để yêu cầu chấm dứt hôn nhân, giải quyết tài sản chung và con chung.

Hai là, cơ sở pháp lý làm phát sinh vụ án ly hôn tại Toà án là đơn khởi kiện của đương sự.

Ba là, thụ lý vụ án ly hôn là việc Toà án đã xác định trách nhiệm giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

1.2.2. Giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn

Chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn là hoạt động của Tòa án bao gồm toàn bộ những hoạt động tố tụng do Tòa án tiến hành nhằm xác minh, thu thập chứng cứ (trong các trường hợp pháp luật quy định), bước đầu đánh giá các chứng cứ và ra các phán quyết cần thiết để giải quyết vụ án.

Đặc điểm của giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn

Thứ nhất, Tòa án xác định các quan hệ tranh chấp có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án.

Thứ hai, trên cơ sở xác định chính xác các đối tượng cần chứng minh, Tòa án tiến hành hàng loạt các hoạt động tố tụng khác như lấy lời khai của các đương sự, yêu cầu cung cấp chứng cứ, thu thập các chứng cứ mà các đương sự không thể thu thập được để đảm bảo cho việc xét xử vụ án ly hôn nhanh chóng, kịp thời và đúng pháp luật.

Thứ ba, hòa giải vụ án ly hôn có đặc thù khác với giải quyết các vụ án dân sự khác.

Thứ tư, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn, Tòa án áp dụng pháp luật giải quyết vụ án và pháp luật tố tụng để ban hành một trong các quyết định công nhận hòa giải đoàn tụ thành, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn pháp luật quy định.

1.2.3. Phiên tòa sơ thẩm vụ án ly hôn

- Phiên tòa sơ thẩm có vai trò quan trọng nhất trong giai đoạn sơ thẩm, vì thể hiện kết quả cuối cùng của việc xét xử. Các phán quyết tại phiên tòa có ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức tham gia tố tụng, đồng thời cũng là nơi thể hiện tập trung nhất và rõ nét nhất hình ảnh của nền tư pháp.

Đặc điểm của phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn

Thứ nhất, tại phiên tòa sơ thẩm là cơ hội cuối cùng để vợ

chồng cân nhắc quyết định xem lại yêu cầu chấm dứt hôn nhân trước Tòa án.

Thứ hai, trong phiên tòa sơ thẩm được tiến hành theo những thủ tục tổ tụng chặt chẽ nhằm cá biệt hóa các quy phạm pháp luật HN&GD và tổ tụng vào những trường hợp cụ thể.

Thứ ba, phiên tòa sơ thẩm đòi hỏi sự sáng tạo của HĐXX.

Thứ tư, hình thức pháp lý của hoạt động xét xử vụ án ly hôn tại phiên tòa sơ thẩm là HĐXX ban hành bản án sơ thẩm.

1.3. Pháp luật của nước cộng hòa nhân chủ nhân dân Lào về xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn

Tóm lại, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự nói chung và vụ án ly hôn nói riêng là "khâu quan trọng nhất, phải tập trung các thẩm phán giỏi, tinh thông nghề nghiệp vào các Tòa án cấp sơ thẩm. Phải tạo cho được một nhận thức đúng đắn của các Thẩm phán là không thể có oan, sai khi xét xử, hết như đối với các bác sĩ khi chữa bệnh: Bác sĩ không thể nghĩ là có sai sót đối với bệnh nhân, sai sót chỉ có thể do rủi ro nghề nghiệp nếu có [67, tr.7].

Chương 2

THỰC TRẠNG XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC VỤ ÁN LY HÔN QUA THỰC TIỄN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

2.1. Thực trạng xét xử các vụ án ly hôn

2.1.1. Khái quát tổ chức hoạt động qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế

Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế được thành lập từ ngày 25 tháng 01 năm 1976, sau khi giải phóng Huế ngày 26 tháng 3 năm 1975. Ngành Toà án tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức theo hai cấp, cấp tỉnh và cấp huyện.

2.1.2. Tình hình và những kết quả của xét xử các vụ án ly hôn của TAND các cấp tại Thừa Thiên Huế từ năm 2007 đến năm 2011

2.1.2.1. Tình hình xét xử các vụ án ly hôn của TAND các cấp tại Thừa Thiên Huế từ năm 2007 đến năm 2011

Qua số liệu thống kê các vụ án ly hôn mà Tòa án các cấp tại Thừa Thiên Huế giải quyết từ năm 2007 đến năm 2011 cho chúng ta cái nhìn toàn diện và cụ thể về tình hình ly hôn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế [*Xem bảng 1, Phần phụ lục của luận văn*].

2.1.2.2. Những kết quả đạt được trong xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế

- Số lượng án ly hôn được xét xử ở các Tòa án ở tỉnh Thừa Thiên Huế đạt tỷ lệ cao so với lại án hình sự, án dân sự (trung bình từ 92% đến 98%). Số lượng án ly hôn hòa giải thành chiếm tỷ lệ khá lớn, trung bình khoảng 20 đến 30 % tổng số các vụ án ly hôn được Tòa án thụ lý. Những Tòa án có số lượng vụ án ly hôn hòa giải đoàn tụ thành nhiều là TAND thành phố Huế, TAND huyện Hương Trà,... Điều đó chứng tỏ rằng các Tòa án đã nỗ lực rất nhiều để hoàn thành chỉ tiêu đề ra góp phần giải quyết nhanh chóng kịp thời, không để tồn

động từ năm này sang năm khác.

2.1.2.3. Những hạn chế trong xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế

- Những năm gần đây số lượng án tranh chấp và ly hôn tăng nhanh ở một số địa bàn như thành phố Huế, huyện Phú Lộc dẫn đến tình trạng quá tải.

- Lãnh đạo một số Tòa án còn xem nhẹ các vụ án ly hôn và cho rằng đây là loại án dễ làm nên thường phân công những Thẩm phán mới vào nghề thụ lý giải quyết.

- Đội ngũ Thẩm phán được phân bổ không đồng đều dẫn đến có nơi thừa Thẩm phán, nơi lại thiếu Thẩm phán.

- Nhận thức các quy định pháp luật áp dụng xét xử các vụ án ly hôn hoặc thủ tục xét xử các vụ án ly hôn còn thiếu thống nhất.

- Việc giải quyết đơn thư khiếu nại còn chậm, chưa kịp thời.

- Một số vụ án ly hôn thiếu sự hợp tác của một bên đương sự, của các thành viên trong gia đình và của chính quyền địa phương trong việc xác minh, thu thập hồ sơ cũng gây ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình xét xử sơ thẩm.

Nguyên nhân của những hạn chế trên có thể do khách quan hoặc chủ quan nhưng tập trung vào một số nguyên nhân chính sau đây:

Một là, sự gia tăng nhanh của các vụ án ly hôn dưới tác động của những diễn biến xã hội phức tạp.

Hai là, tính chất phức tạp của các vụ án ly hôn

Ba là, các vụ án ly hôn liên quan đến nhiều lĩnh vực nên đòi hỏi phải áp dụng đồng bộ nhiều văn bản pháp luật khác nhau để xét xử.

Bốn là, số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác xét xử các vụ án ly hôn còn thiếu và hạn chế về năng lực chuyên môn.

Năm là, trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời gian qua việc xét xử và giải quyết án dân sự nói chung, vụ án, việc HN&GD nói riêng còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc, một phần là do sự thờ ơ của các cấp chính quyền, các tổ chức liên quan trong việc cung cấp tài liệu, phúc đáp công văn mà Tòa án yêu cầu.

2.1.3. Các yếu tố tác động đến việc xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn

2.2. Thực trạng và nguyên nhân xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế từ năm 2007 đến năm 2011

2.2.1. Thực trạng giai đoạn khởi kiện và thụ lý các vụ án ly hôn

Thực trạng giai đoạn khởi kiện và thụ lý các vụ án ly hôn những năm qua về cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Tuy nhiên, quá trình áp dụng pháp luật trong giai đoạn khởi kiện và thụ lý vụ án dân sự, TAND các cấp ở Thừa Thiên Huế còn có những hạn chế, vướng mắc.

2.2.2. Thực trạng giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn

Về áp dụng pháp luật trong lập hồ sơ vụ án ly hôn, trao đổi chứng cứ:

Sau khi thụ lý vụ án ly hôn, để tiến hành việc hòa giải, xét xử Toà án có thẩm quyền tiến hành lập hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đơn khởi kiện và các tài liệu có liên quan Thẩm phán lập hồ sơ vụ án ly hôn. Việc quy định Toà án tiến hành lập hồ sơ vụ án, xác minh và đánh giá các chứng cứ do đương sự cung cấp để Toà án thực hiện tốt nhiệm vụ tổ tụng của mình.

Ngoài ra, giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế còn bộc lộ những hạn chế, vướng mắc sau:

- Chưa nắm vững và nhận thức đầy đủ pháp luật HN&GD và các văn bản hướng dẫn thiếu sự so sánh, đối chiếu tổng hợp giữa các tài liệu, chứng cứ nên không phát hiện được những mâu thuẫn, do đó không đưa ra được những quyết định đúng;

- Xác định sai tư cách của người tham gia tố tụng;

- Nghiên cứu chưa sâu, phân tích đánh giá chứng cứ không đúng dẫn đến công nhận những thỏa thuận hoặc những bản án không đúng pháp luật;

- Ra quyết định không đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

- Không cẩn thận, thiếu kiểm tra và để nhầm lẫn dẫn đến quyết định vi phạm pháp luật tố tụng;

Về hòa giải vụ án ly hôn:

Mặc dù pháp luật tố tụng quy định khá cụ thể về hòa giải nhưng thực tiễn dụng ở nhiều Tòa án vẫn không được chú trọng và còn nhiều sai sót phổ biến như:

- Tình trạng giao cho Thư ký chủ trì phiên hòa giải, không thông báo nội dung phiên hòa giải cho những người tham gia;

- Xác định sai tư cách của những người tham gia tố tụng dẫn đến sự thỏa thuận của các chủ thể hoàn toàn không có ý nghĩa;

- Phân tích đánh giá các chứng cứ không chính xác, nhiều trường hợp việc hòa giải không được chuẩn bị chu đáo nên nội dung hòa giải của vụ án này là được thể hiện trong quyết định công nhận sự thỏa thuận của vụ án kia.

2.2.3. Thực trạng phiên toà sơ thẩm vụ án ly hôn

Áp dụng pháp luật tại phiên toà sơ thẩm vụ án ly hôn tại TAND các cấp tại Thừa Thiên Huế còn có những vướng mắc, hạn chế sau đây:

Thứ nhất, áp dụng quy định pháp luật về quy định căn cứ ly hôn khinh xuất

Thứ hai, những vướng mắc trong áp dụng pháp luật xét xử chia tài sản chung khi ly hôn

Một là, căn cứ xác lập quyền sở hữu chung hợp nhất của vợ chồng

Hai là, đối với tài sản là quyền sử dụng đất được bố mẹ tặng cho

Ba là, xác định tài sản chung của vợ chồng hay tài sản riêng đối với khoản tiền trợ cấp thôi việc, mất việc

2.2.4. Những nguyên nhân của hạn chế của xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn qua thực tiễn tại Thừa Thiên Huế

Trước hết, do trình độ, khả năng của Thẩm phán, cán bộ nghiên cứu còn bất cập, chưa đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của thực tiễn.

Hai là, Thẩm phán, cán bộ nghiên cứu được phân công giải quyết vụ án có người chưa tận tâm, tận lực, chưa đề cao trách nhiệm khi làm việc nên có những chứng cứ đã có trong hồ sơ nhưng không phát hiện ra hoặc không có phương pháp làm việc khoa học, khả năng nghiên cứu tổng hợp chưa tốt dẫn đến nhận định không đúng với sự thật khách quan.

Ba là, hệ thống pháp luật HN&GD của Việt Nam chưa hoàn chỉnh.

Bốn là, công tác nghiên cứu hồ sơ vẫn còn thiếu sót.

Năm là, những quy định của pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn, nhận thức và vận dụng pháp luật chưa thống nhất của những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng, thủ tục tố tụng dân sự còn rườm rà.

Sáu là, tình trạng giao cho Thư ký chủ trì phiên hòa giải,

không thông báo nội dung phiên hòa giải cho những người tham gia; phân tích đánh giá các chứng cứ không chính xác, nhiều trường hợp việc hòa giải không được chuẩn bị chu đáo nên nội dung hòa giải mang tính hình thức, không sát thực tế.

Bảy là, còn có những trường hợp Tòa án coi nhẹ thủ tục bắt đầu phiên tòa .

Tám là, pháp luật hiện hành quy định “hỏi tại phiên tòa” thay cho “xét hỏi tại phiên tòa” là sự thay đổi về chất.

2.3. Đánh giá pháp luật và thực tiễn của Việt Nam (trên cơ sở đối chiếu với pháp luật của Lào) và xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn

Qua nghiên cứu pháp luật của Việt Nam về xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn, tôi thấy rằng một số kinh nghiệm như sau:

Một là, pháp luật Việt Nam đầy đủ hơn.

Hai là, pháp luật Việt Nam quy định cụ thể trình tự, thủ tục giải quyết vụ án ly hôn. Các quy định của pháp luật Việt Nam rất cụ thể, còn pháp luật Lào rất chung chung nên cần cụ thể hóa hơn.

Ba là, thực tiễn ly hôn của Việt Nam rất đa dạng, tranh chấp về tài sản là phổ biến. Ở Lào thì hầu như ly hôn tài sản vợ chồng đều cho con nếu ít tranh chấp.

Bốn là, ở Việt Nam không quy định bắt buộc hòa giải tại cơ sở các trường hợp ly hôn (mà là hòa giải tự nguyện). Ở Lào quy định

hòa giải tại cơ sở là bắt buộc nên thuận lợi cho vợ chồng thỏa thuận thống với nhau, giảm bớt việc cho Tòa án.

Chương 3

NHỮNG GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM HIỆU QUẢ TRONG XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC VỤ ÁN LY HÔN QUA THỰC TIỄN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ HIỆN NAY

3.1. Đảm bảo hiệu quả trong xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn là yêu cầu cấp bách hiện nay

3.1.1. Xuất phát từ yêu cầu của cải cách tư pháp ở nước ta hiện nay

3.1.2. Xuất phát từ đòi hỏi khắc phục những hạn chế bất cập xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế

3.1.3. Xuất phát từ hội nhập quốc tế

3.1.4. Xuất phát từ đặc thù của các vụ án ly hôn

3.2. Những giải pháp bảo đảm hiệu quả xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay

3.2.1. Giải pháp chung

Thứ nhất, hoàn thiện pháp luật về tổ chức bộ máy Tòa án có thẩm quyền xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn

Trước hết, về định hướng chung là tổ chức Tòa án theo thẩm quyền xét xử không phụ thuộc vào đơn vị hành chính như hiện nay

mà nên theo mô hình thành lập Toà án Khu vực.

Hai là, xem xét thành lập Toà HN&GD trong hệ thống TAND.

Thứ hai, hoàn thiện pháp luật HN&GD và pháp luật tố tụng làm cơ sở pháp lý cho việc áp dụng pháp luật xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn.

Thứ ba, về công tác cán bộ

- Thẩm phán chuyên trách xử lý các vụ án ly hôn phải am hiểu tâm lý, pháp luật

- Về trình độ chuyên môn: Trước mắt cần phải thống kê, phân loại trình độ Thẩm phán để có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu về pháp luật HN&GD qua các lớp đào tạo ngắn ngày, dài ngày.

- Về bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp

- Về Hội thẩm nhân dân:

3.2.2. Những giải pháp cụ thể

3.2.2.1. Về khởi kiện và thụ lý vụ án ly hôn

Điều 28, khoản 7 của BLTTDS nên bổ sung "*Những yêu cầu về hôn nhân và gia đình bao gồm: Chung sống như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn*".

- Sửa đổi Điều 88 khoản 2 của Luật HN&GD theo hướng "những trường chung sống như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn có yêu cầu ly hôn thì Toà án thụ lý theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự".

- Sửa đổi Điều 164, khoản 2 Điểm 1 của BLTTDS như sau: Nếu cá nhân tự mình khởi kiện thì phải ký tên hoặc điểm chỉ; Nếu việc khởi kiện của cá nhân, cơ quan, tổ chức thông qua người đại diện hợp pháp thì người đại diện hợp pháp ký tên hoặc ký tên, đóng dấu vào đơn khởi kiện. Kèm theo đơn khởi kiện là các giấy tờ chứng minh tư cách đại diện khởi kiện.

Hình thức của đơn khởi kiện là văn bản; đối với người bị khuyết tật về thể chất có thể trình bày trực tiếp tại Tòa án được ghi nhận trong sổ lưu của Tòa án.

- Sửa đổi Điều 171 tại chương XII, phần thứ hai của BLTTDS như sau: Sau khi nhận đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo, nếu xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và đủ điều kiện thụ lý vụ án thì Tòa án thông báo cho người khởi kiện trong thời hạn năm ngày làm việc kể từ ngày quyết định thụ lý theo Khoản 1 Điều 167 của Bộ luật này để họ đến Tòa án làm thủ tục nộp tiền tạm ứng án phí trong trường hợp họ phải nộp tiền tạm ứng án phí.

3.2.2.2. Về chuẩn bị xét xử sơ thẩm các vụ án ly hôn

- Bổ sung điều luật về trách nhiệm thông báo tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án

- Bổ sung điều luật về phiên họp sơ bộ

- Bổ sung quy định riêng về thủ tục hòa giải các vụ, việc ly hôn.

3.2.2.3. Về phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn

- Đối với khoản tiền trợ cấp (một lần, trợ cấp thôi việc của một bên vợ, hoặc chồng) được nhận khi đang giải quyết ly hôn nên hướng dẫn theo hướng xác định là tài sản riêng giống như một khoản lương hưu đã nhận trước.

- Quán triệt và thống nhất nguyên tắc áp dụng pháp luật vào thời điểm xác lập quan hệ hoặc có hành vi vi phạm pháp luật đang có hiệu lực vào thời điểm đó mặc dù khi giải quyết văn bản pháp luật đó đã bị thay thế hoặc hết hiệu lực pháp luật. Do đó, trong khi pháp luật luôn thay đổi TANDTC cần có những hướng dẫn các Toà án địa phương về việc áp dụng pháp luật cho chính xác không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

- Cần có hướng dẫn đối với trường hợp bên có công sức đóng góp theo Điều 96, 99 Luật HN&GD yêu cầu trích chia cho họ bằng hiện vật là nhà ở, quyền sử dụng đất thì có chấp nhận được hay không, nếu chấp nhận thì nên để các bên tự do thỏa thuận, Tòa án chỉ can thiệp khi các bên có yêu cầu.

Tóm lại, hoàn thiện pháp luật về xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn bao gồm nhiều giải pháp đồng bộ, trong đó có hoàn thiện thẩm quyền xét xử của Toà án. Đặc biệt là hoàn thiện pháp luật tổ chức Toà án theo nguyên tắc cấp xét xử, xác định vai trò thực hiện các quyền năng tố tụng của Thẩm phán, HTND và các đương sự trong quá trình tố tụng tại Toà án cấp sơ thẩm.

KẾT LUẬN

Xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn có vai trò quan trọng đảm bảo cho các chủ thể thực hiện quyền tự do ly hôn, đồng thời Tòa án cũng chính là những “thầy thuốc” tìm ra đúng những mâu thuẫn, những nguyên nhân để hòa giải đoàn tụ tránh được sự đổ vỡ của gia đình với rất nhiều hậu quả kèm theo hoặc chấm dứt quan hệ vợ chồng khi mà bản thân nó không thể nào hàn gắn được tạo môi trường gia đình, xã hội lành mạnh.

Thực trạng xét xử sơ thẩm vụ án ly hôn của ngành TAND ở tỉnh Thừa Thiên Huế trong những năm qua đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, trong đó có sự quan tâm nỗ lực của lãnh đạo các cấp, của những cán bộ trực tiếp làm công tác xét xử. Khi xét xử các vụ án ly hôn, TAND các cấp đã có nhiều nỗ lực để hạn chế thấp nhất án quá hạn, đảm bảo xét xử đúng pháp luật hạn chế thấp nhất xảy ra tình trạng sai sót. Bên cạnh đó, áp dụng pháp luật trong xét xử các vụ án ly hôn cũng còn một số những vướng mắc, hạn chế do nhiều nguyên nhân khác nhau công tác xét xử còn bộc lộ những hạn chế cần phải khắc phục, trong đó quan trọng nhất là trình độ năng lực của những người làm công tác xét xử cần được chú ý hơn. Chiến lược xây dựng cán bộ đảm bảo đủ “đức và tài” là

vấn đề rất cần thiết trong hội nhập hiện nay. Qua nghiên cứu, phân tích tìm ra những nguyên nhân làm cơ sở trao đổi nghiệp vụ xét xử, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền.